



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: **1673** /QĐ - VPCNCLQG
ngày **20** tháng 06 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Khoa Giải phẫu bệnh lý**
Medical Laboratory: **Department of Pathology**
Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện Trung ương Quân đội 108**
Organization: **108 Military Central Hospital**
Lĩnh vực xét nghiệm: **Giải phẫu bệnh**
Field of medical testing: **Pathology**
Người phụ trách/
Representative: **Ngô Thị Minh Hạnh**

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 199**

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày **20** /06/2025 đến ngày 15/05/2029

Địa chỉ/ Address: số **01** Trần Hưng Đạo, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội/ No. **01** Tran
Hung Dao Street, Bach Dang Ward, Hai Ba Trung District, Ha Noi City

Địa điểm/Location: tầng **4**, Tòa nhà trung tâm, Bệnh viện trung ương quân đội 108, số **01** Trần Hưng Đạo, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội/ **4 floor, Center tower, 108 Military Central Hospital, No. 01 Tran Hung Dao Street, Bach Dang Ward, Hai Ba Trung District, Ha Noi City**

Điện thoại/ Tel: **0983341004**

Email: **ngominhhanh108@gmail.com**

Website: **www.benhvien 108.vn**

Handwritten signature

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS
VILAS Med 199

Lĩnh vực xét nghiệm: Giải phẫu bệnh

Discipline of medical testing: Pathology

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Mô phổi <i>Lung biopsies</i>	Xét nghiệm và chẩn đoán mô bệnh học sinh thiết u phổi Phương pháp nhuộm Hematoxylin – Eosin <i>Histopathological examination and diagnosis of lung biopsies Hematoxylin – Eosin staining method</i>	Nhuộm Hematoxylin – Eosin <i>Hematoxylin – Eosin staining</i>	QTKT.13.GPB_1.23 (2023)
2.		Xét nghiệm và chẩn đoán mô bệnh học sinh thiết u phổi Phương pháp nhuộm Hóa mô miễn dịch <i>Histopathological examination and diagnosis of lung biopsies Immunohistochemistry staining method</i>	Nhuộm hóa mô miễn dịch <i>Immunohistochemistr y staining method</i>	QTKT.14.GPB_1.23 (2023)

Ghi chú/ Note:

- QTKT: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp khoa Giải phẫu bệnh lý cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Department of Pathology that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

QK